TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 440/2022/HS-ST
Ngày: 14/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Liên
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thúy Mai và ông Đồng Văn Quân
- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền– Thư ký Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Anh - Kiểm sát viên.

Ngày14 tháng 11năm 2022, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khaivụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 436/2022/TLST-HSST ngày 17 tháng 10 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 419 /2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hoài N**; Giới tính: N; Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 17 tháng 11 năm 2000, tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm ĐT, xã ĐT, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh;Tôn giáo: Không,Nghề nghiệp: Không.

Trình độ học vấn: 9/12

Con bà: Nguyễn Thị L, sinh năm: 1963; Con ông: Không xác định.

Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8138 ngày 30/9/2021, Công an xã ĐT, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản". Nộp phạt ngày 11/10/2021.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8054 ngày 07/11/2019, Công an thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 200.000đ về hành vi "Gây mất trật tự tại khu dân cư và nơi công cộng" N chưa nộp phạt

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/8/2022 đến nay);Có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến: Ông Nguyễn Cao C (Vắng mặt)

Trú tại : Tổ 11, phường TT, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 10 phút ngày 10/8/2022, tổ công tác của Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố TN làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát tại khu vực gần quán Karaoke 168, đường Phố Hương thuộc tổ 11 phường TT thì phát hiện thấy một N thanh niên đứng ở rìa đường có biểu hiện nghi vấn phạm tội về ma túy nên đã mời người chứng kiến và tiến hành kiểm tra. Quá trình kiểm tra, N thanh niên khai họ tên là Nguyễn Hoài N và tự giác lấy từ trong cạp quần đang mặc ra 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa 05 viên nén màu xanh và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Theo N khai nhận là ma túy "kẹo" và "ke" của N mang đi bán kiếm lời. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và thu giữ, niêm phong vật chứng theo quy định. Ngoài ra, còn tạm giữ của N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, màu vàng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành cân toàn bộ số viên nén màu xanhthu giữ của Nguyễn Hoài N có khối lượng là 2,193 gam (hai phẩy một chín ba gam),và lấy mẫu vật gửi giám định ký hiệu N1; cân toàn bộ số chất tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Hoài N có khối lượng là 0,750 gam (không phẩy bảy năm không gam) và lấy mẫu vật gửi giám định ký hiệu N2

Ngày 11/8/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Hoài N tại xóm ĐT, xã ĐT, thành phố SC, Thái Nguyên. Kết quả không phát hiện, thu giữ gì.

Tại bản Kết luận giám định 1262/KL-KTHS ngày 19/8/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: Mẫu viên nén màu xanh trong phong bì niêm phong kí hiệu N1 gửi giám định là chất ma túy, loại MDMA, khối lượng thu giữ ban đầu là 2,193 gam; mẫu chất tinh thể màu trắng trong phong bì kí hiệu N2 gửi giám định là chất ma túy, loại Ketamine, khối lượng thu giữ ban đầu là 0,750 gam.

Tại bản cáo trạng số 434/CT-VKSTPTN ngày 13/10/2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Hoài N về tội *"Mua bán trái phép chất ma túy*" quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, nhất trí nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN. Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251;điểm skhoản 1 Điều 51, Điều 38 BLHS xử phạt bị cáo Nguyễn

Hoài N 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù; Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng sung quỹ Nhà nước; Xử lý vật chứng và buộcbị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩmtheo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, thừa nhận việc truy tố, xét xử là đúng người đúng tội, không oan. Bị cáo nói lời sau cùng, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan toàn bộ các chứng cứ, ý kiến đề nghị của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố TN, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét về hành vi của bị cáo thấy rằng: Tại phiên tòa Nguyễn Hoài N khai nhận: Khoảng 16 giờ ngày 10/8/2022, N đi từ nhà đến khu dân cư gần cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên thuộc phường S thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên để mua ma túy tổng hợp mang đi bán kiếm lời. Tại đây, N mua của một người phụ nữ không quen biết 01 túi nilon màu trắng bên trong có 05 viên nén màu xanh là ma túy "kẹo" và 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng là ma túy "ke" với giá 3.200.000đ (Ba triệu hai trăm nghìn đồng). Mua xong, N thuê xe taxiđi lên khu vực thành phố TN để bán ma túy khi đi đến khu vực gần quán Karaoke 168,đường PH thuộc phường TT, thành phố TN thì N xuống xe đi bộ. N đi bộ một đoạnchưa kịp bán ma túy thì bịbắt quả tang.

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định.

Như vậy hành vi mua 2,193 gam ma túy loại MDMA và 0,750 gam ma túy loại Ketaminemục đích để bán kiếm lời của Nguyễn Hoài N đã phạm tội mua bán trái phép chất ma túy phạm vào khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

*"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".*Do đó bị cáo phải chịu hình phạt mà điều luật đã quy định.

[3] Xét tính chất hành vi phạm tội thấy rằng: Hành vi của bị cáo có tính chất nghiêm trọng, đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền các chất ma túy của Nhà nước, làm mất trật tự trị an tại địa phương làm gia tăng các tệ nạn về ma túy, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác. Nên cần có hình phạt tương xứng với tội trạng của bị cáo gây ra để giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thựchiện. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm đối với hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịutình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8138 ngày 30/9/2021, Công an xã ĐT, thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 1.500.000đ về hành vi "Trộm cắp tài sản". Nộp phạt ngày 11/10/2021.

Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 8054 ngày 07/11/2019, Công an thành phố SC, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 200.000đ về hành vi "Gây mất trật tự tại khu dân cư và nơi công cộng"N chưa nộp phạt. Đây là tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về hình phạt: Sau khi đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố TN đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo từ 4 năm đến 4 năm 6 tháng tù là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhằm mục đích thu lời bất chính do đó cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[7] Về vật chứng: Tịch thu tiêu huỷ 3 bì niêm phong ký hiệu N1, N2, N3 bên trong chứa ma tuý và vỏ bao gói mẫu. Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, số IMEI 358690091397170 để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Trong vụ án này N khai mua ma túy của một người phụ nữ không quen biết. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người bán ma túy cho N nên cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài N phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng: Khoản 1, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự:

1. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài N 4 (Bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/8/2022. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để đảm bảo thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Hoài N 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.Tịch thu tiêu huỷ 3 bì niêm phong ký hiệu N1, N2, N3.Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng, Iphone màu vàng, số IMEI 358690091397170 để đảm bảo thi hành án. (Đặc điểm các vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 28 ngày 21/10/2022 giữa Chi cục Thi hành dân sự thành phố TN và Công an thành phố TN).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Nghị quyết 326/2016/QH ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP TN
- VKSND tỉnh Thái Nguyên
- Công an TP TN
- CQ THAHS TP TN;
- CCTHADS TP Thái Nguyên;
- Trại tạm giam;
- UBND nơi BC cư trú;
- Bị cáo;Người TGTT khác;
- Lưu HS, Lưu VP

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Dương Thị Liên